



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

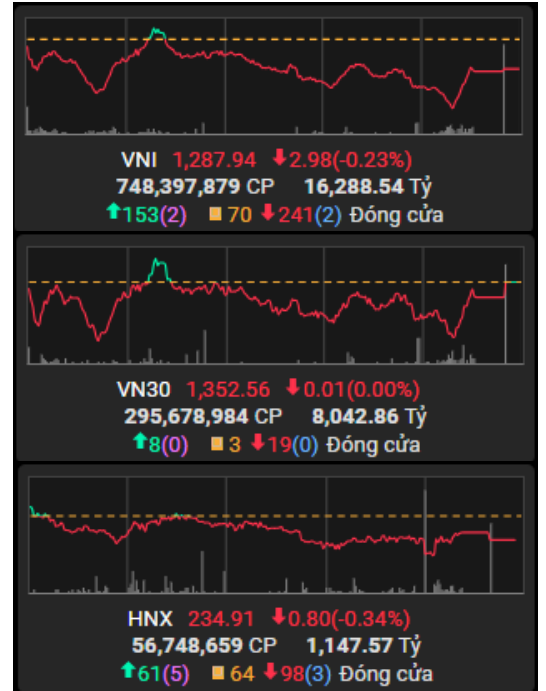
Kết thúc phiên giao dịch 30/9/2024, các chỉ số chính giảm. VN-Index giảm 0.23%, xuống mức 1,287.94 điểm; HNX-Index giảm 0.34%, xuống mức 234.91 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 748 triệu đơn vị, giảm 21.29% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX giảm 41.92% so với phiên trước, đạt hơn 56 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, VPB, HPG, MSB là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 1 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, VCB, VHM, BID là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn biến trái chiều. Nhóm ngành có diễn biến tích cực nhất là ngành tài nguyên cơ bản (DLG +3.30%; TLH +2.74%) và dịch vụ tài chính (VDS +2.52%; VCI +2.32%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là ngành bất động sản (NVL -4.33%; VRE -1.55%) và ô tô phụ tùng (SVC -4.28%; TMT -1.59%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 503 tỷ đồng, tập trung mua ròng tại các mã HPG (291 tỷ VND), STB (110 tỷ VND), GMD (51 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng hơn 79 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã PVS (31 tỷ VND), IDC (20 tỷ VND), SHS (15 tỷ VND).

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,343.0	+0.06%
Thép HRC (USD/tấn)	536.00	-0.65%
Dầu Brent (USD/b)	83.41	+0.05%
Cao su (USD/kg)	308.80	-1.37%
Tỷ giá USD/VND	25,450.0	+0.01%
DXY index	105.22	+0.06%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



Tin tức vĩ mô đáng chú ý

PMI tháng 9/2024: Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới giảm đáng kể

Chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Manufacturing Purchasing Managers' Index (PMI) ngành sản xuất Việt Nam của S&P Global đã giảm xuống dưới ngưỡng 50 điểm trong tháng 9, từ đó báo hiệu các điều kiện kinh doanh suy giảm trở lại vào thời điểm cuối quý 3 của năm sau khi đã có một giai đoạn tăng trưởng mạnh. Chỉ số đã giảm từ 52.4 xuống 47.3 điểm trong tháng 9, cho thấy sức khỏe ngành sản xuất đã yếu đi ở mức đáng kể nhất kể từ tháng 11 năm ngoái.

Bão Yagi đã có ảnh hưởng nặng nề lên ngành sản xuất của Việt Nam trong tháng 9 với mưa lớn và lũ lụt dẫn đến đóng cửa hoạt động kinh doanh tạm thời và sự chậm trễ ở các dây chuyền sản xuất và chuỗi cung ứng.

Kết quả là, sản lượng, số lượng đơn đặt hàng mới, hoạt động mua hàng và tồn kho hàng hóa đầu vào đều giảm. Tuy nhiên, sự gián đoạn được cho chỉ là tạm thời và các công ty vẫn tự tin vào triển vọng sản xuất, từ đó tăng số lượng việc làm cho phù hợp. Trong khi đó, áp lực chi phí vẫn tương đối yếu và giá cả đầu ra đã chỉ tăng nhẹ.

TIN DOANH NGHIỆP

VGT: Vinatex ước lãi trước thuế 9 tháng đạt 490 tỷ đồng, tăng 70%

9 tháng năm 2024, doanh thu hợp nhất của Tập đoàn Dệt may Việt Nam – Vinatex (mã VGT) ước đạt 13,036 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế ước đạt 490 tỷ đồng, lần lượt tăng trưởng gần 1% và 70% so với cùng kỳ năm 2023. Kim ngạch xuất khẩu đạt 1,448 triệu USD, tăng 7%. Như vậy, so với kế hoạch năm 2024, 9 tháng, Vinatex đã hoàn thành 72.8% so với mục tiêu doanh thu và 89% mục tiêu lợi nhuận năm. Vinatex đánh giá, 9 tháng đầu năm 2024, kinh tế toàn cầu có xu hướng tiếp tục phục hồi, các nền kinh tế lớn đang có dấu hiệu khởi sắc hơn mặc dù tốc độ vẫn còn chậm. Tổng cầu dệt may của thế giới năm 2024 vẫn giảm khoảng 3-5% so với năm 2023. Tại Việt Nam, các hoạt động kinh tế, xã hội, sản xuất kinh doanh bắt đầu phục hồi, GDP quý II tăng trưởng tích cực. Trong 8 tháng đầu năm, Việt Nam xuất khẩu 28.6 tỷ USD hàng dệt may, tăng 7.2% so với cùng kỳ. Với ngành may, đơn hàng dồi dào do sự dịch chuyển đơn hàng từ Trung Quốc, Bangladesh và Myanmar sang Việt Nam, việc bố trí sản xuất thuận lợi hơn so với năm 2023.

HID: Halcom Việt Nam đặt mục tiêu có lãi 17.8 tỷ đồng năm tài chính 2024, quý I lỗ hơn 21.2 tỷ đồng

CTCP Halcom Việt Nam (mã HID) mới công bố nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2024 (kỳ kế toán từ ngày 01/04/2024 đến 31/03/2025) được tổ chức vào ngày 26/09 vừa qua. Năm 2024, Halcom đặt mục tiêu doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ



hợp nhất đạt 382.3 tỷ đồng, tăng 22% so với năm ngoái. Theo đó, lợi nhuận sau thuế hợp nhất kỳ vọng đạt 17.8 tỷ đồng, cải thiện mạnh so với mức lỗ 12.53 tỷ đồng năm 2023. Năm nay, Công ty sẽ tiếp tục vận hành hiệu quả Nhà máy Phong điện Phương Mai 3 với mục tiêu cung cấp khoảng 50 triệu kWh/năm. Đồng thời, hoàn thành xây dựng dự án Hệ thống cấp nước Nhơn Hội giai đoạn I với công suất 10,000 m³/ngày đêm đi vào vận hành từ cuối năm 2024 và xây dựng kế hoạch mở rộng, nâng công suất lên 20,000 m³/ngày đêm cho năm tiếp theo.

GPC: Tập đoàn Green+ (GPC) chốt danh sách phát hành gần 12.5 triệu cổ phiếu thưởng, tỷ lệ 30%

Ngày 10/10, Tập đoàn Green+ (mã GPC - UPCoM) sẽ chốt danh sách phát hành gần 12.5 triệu cổ phiếu thưởng cho cổ đông, chiếm 30% số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo tỷ lệ 10:3 (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận thêm 03 cổ phiếu mới). Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá là gần 125 tỷ đồng. Nguồn vốn phát hành từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và nguồn lợi nhuận chưa phân phối, căn cứ trên BCTC của công ty mẹ năm 2023 đã kiểm toán. Sau khi phát hành thành công, vốn điều lệ của Tập đoàn Green+ sẽ tăng từ 415.9 tỷ đồng lên 540.7 tỷ đồng. GPC cho biết mục đích tăng vốn điều lệ nhằm phục vụ nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

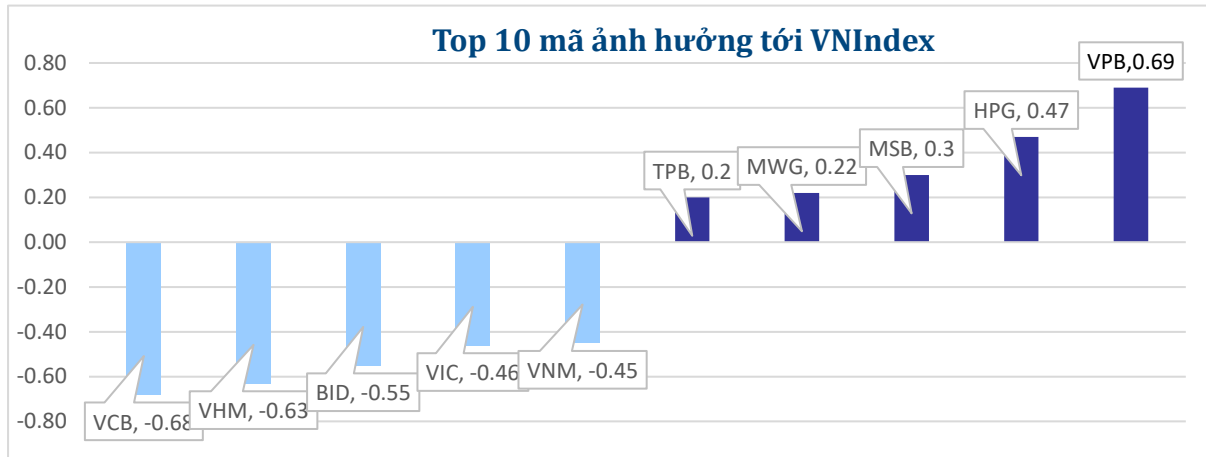
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,287.94	-0.23%	-2.98	748.4	16,288.5	153	70	241
Vn30 - Index	1,352.56	0.00%	-0.01	295.7	8,042.9	8	3	19
Vn100-Index	1,340.04	0.04%	0.59	592.3	14,514.7	6	8	16
VNXAllshare	2,133.89	0.03%	0.54	721.4	16,822.0	143	98	227
HNX - Index	234.91	-0.34%	-0.80	56.7	1,147.1	61	64	98
Upcom - Index	93.56	-0.36%	-0.34	45.2	654.1	113	101	159

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	16,288.54	-24.46%	748.40	-21.29%
HNX	1,147.10	-2.48%	56.74	-41.92%

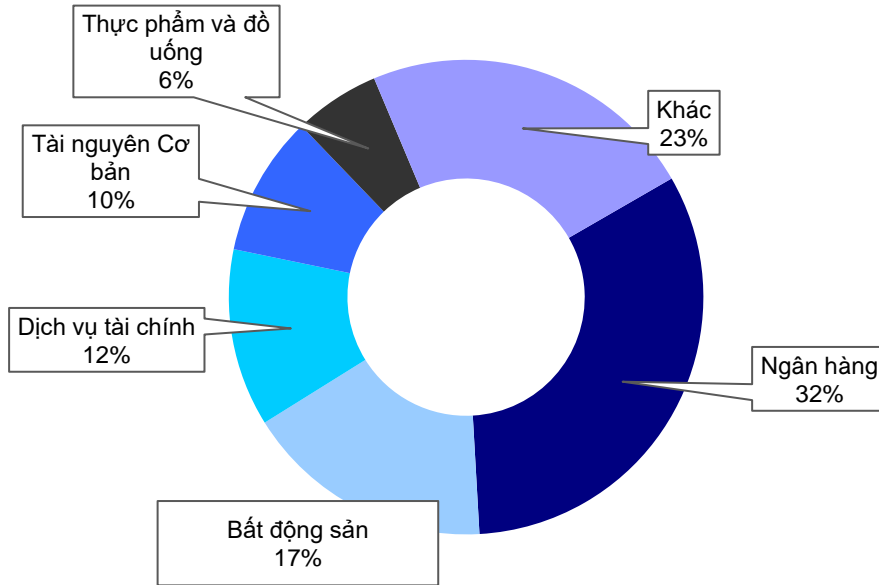
CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY



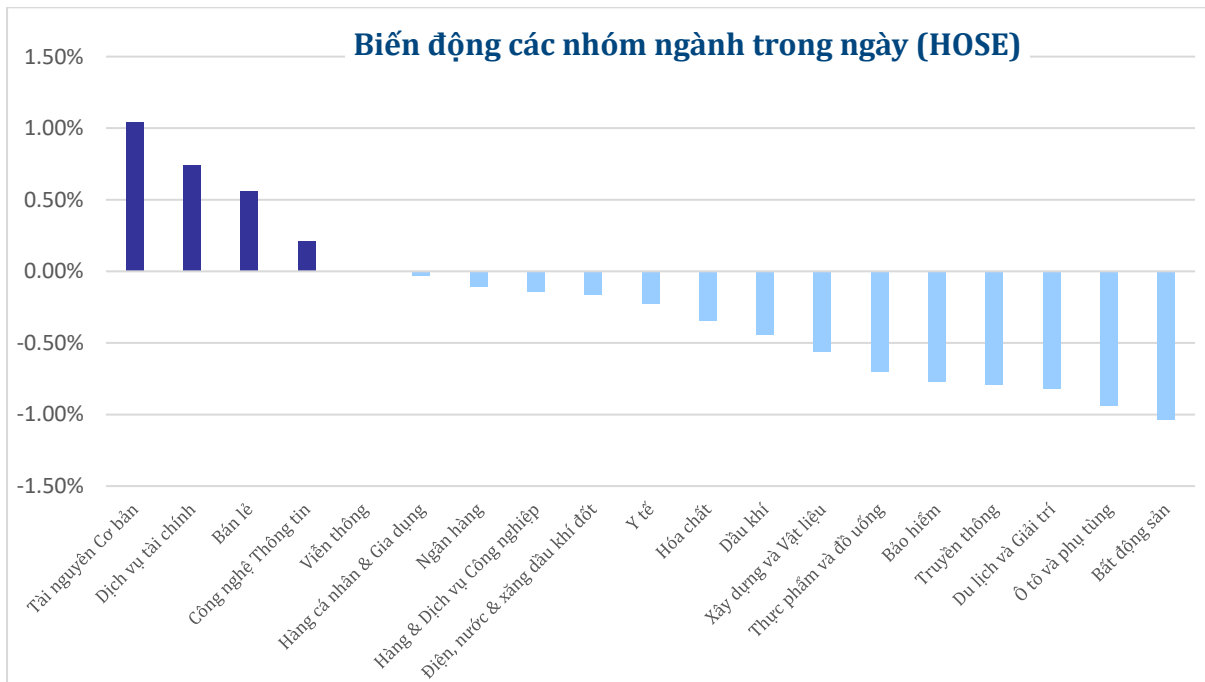
Top KLGD (triệu cổ phiếu)	Top GTGD (tỷ đồng)	Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)	Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)					
TPB	41.16	HPG	1,003.56	GMH	6000.00%	PAC	5.81%	BTT	-6.99%
HPG	37.97	TPB	703.84	TCR	1382.49%	ABR	4.83%	TNC	-6.82%
VPB	30.70	VPB	610.60	SZL	690.41%	DLG	3.30%	SVC	-4.28%
NVL	30.20	TCB	525.47	FCN	637.19%	VRC	2.65%	VNE	-3.67%
MSB	26.52	FPT	438.01	D2D	560.80%	HID	2.15%	GMC	-3.61%

NHÓM NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



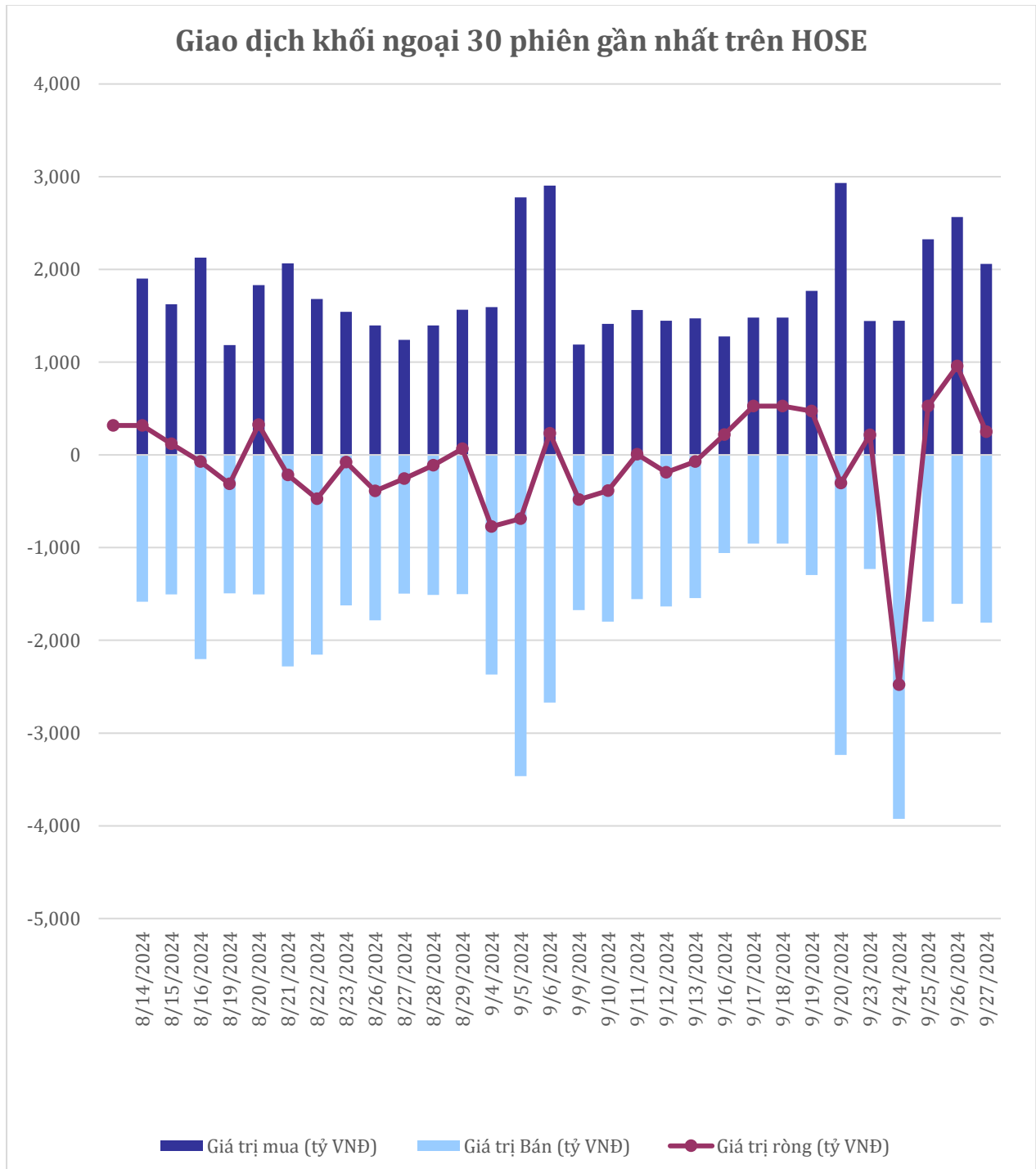
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
FPT	44.81	HPG	-291.29
SSI	35.95	STB	-110.09
VHM	34.51	GMD	-51.12
DGC	29.17	VRE	-48.95
PVD	24.43	VPB	-45.49





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhmk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:706

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

hungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696